

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2008/TT-BYT

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2008

THÔNG TƯ

HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC ĐÀO TẠO LIÊN TỤC ĐỐI VỚI CÁN BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005 và Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Căn cứ Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; Căn cứ Quyết định số 161/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức; Bộ Y tế hướng dẫn quản lý công tác đào tạo liên tục đối với cán bộ y tế như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về công tác đào tạo cập nhật kiến thức, kỹ năng, thái độ về chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ y tế; quy định về chương trình, tài liệu dạy học và công tác quản lý đào tạo liên tục trong ngành y tế.

2. Đối tượng áp dụng

a) Thông tư này áp dụng đối với các cán bộ y tế, các cơ sở đào tạo, cơ quan nhà nước có thẩm quyền tham gia quản lý đào tạo liên tục và các tổ chức đang hoạt động trong lĩnh vực y tế tại Việt Nam.

b) Thông tư này không áp dụng đối với các khoá đào tạo chuyên môn y tế để nhận văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân (kể cả chuyên khoa 1, chuyên khoa 2 và bác sĩ nội trú)

c) Những người đang học các khoá đào tạo để nhận văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân thuộc lĩnh vực mình đang làm việc không thuộc đối tượng phải học tập theo quy định của Thông tư này

3. Khái niệm dùng trong Thông tư

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) Đào tạo liên tục là các khoá đào tạo ngắn hạn bao gồm đào tạo bồi dưỡng để cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn đang đảm nhận; đào tạo lại, đào tạo theo nhiệm vụ chỉ đạo tuyến, đào tạo chuyển giao kỹ thuật và những khoá đào tạo chuyên môn nghiệp vụ khác của ngành y tế mà không thuộc hệ thống bằng cấp quốc gia.

b) Cơ sở y tế bao gồm các bệnh viện, viện nghiên cứu, trung tâm y tế, phòng khám, trạm y tế và các cơ sở khác đang hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ y tế công lập và tư nhân.

c) Cơ sở đào tạo liên tục ngành y tế (gọi tắt là cơ sở đào tạo) bao gồm các trường/ khoa Đại học, trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và Dạy nghề y tế; các đơn vị/ trung tâm đào tạo cán bộ y tế thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thuộc các bệnh viện, viện nghiên cứu; các cơ sở đào tạo cán bộ y tế khác sau khi được cấp có thẩm quyền thẩm định cho phép đào tạo.

d) Cán bộ y tế bao gồm công chức, viên chức, những người đang làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực y tế.

4. Yêu cầu về thời gian đào tạo liên tục của cán bộ y tế

a) Tất cả cán bộ y tế đang hoạt động trong lĩnh vực y tế ở Việt Nam phải được đào tạo cập nhật về kiến thức, kỹ năng, thái độ trong lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ của mình. Thời gian được đào tạo mỗi năm tối thiểu là 24 giờ thực học. Trong 5 năm mỗi cán bộ y tế phải tham gia học tập và tích lũy đủ thời gian đào tạo liên tục ít nhất là 120 giờ thuộc lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ đang hành nghề. Thủ trưởng đơn vị y tế có trách nhiệm xem xét cho phép tiếp tục công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn với những người không tích lũy đủ thời gian học trong 5 năm công tác.

b) Những cán bộ đang hướng dẫn nghiên cứu sinh, thạc sĩ; những người tham dự các lớp đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ ở nước ngoài có chứng chỉ; người tham gia hội thảo, hội nghị quốc tế, quốc gia có trình bày báo cáo của mình; người có đăng bài báo ở tạp chí chuyên ngành thì được Thủ trưởng đơn vị xem xét và quy đổi vào thời gian học tập liên tục.

c) Những người tham dự các khoá đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước theo quy định của Bộ Nội vụ hoặc tham dự các khoá đào tạo chuyên môn nghiệp vụ do các Bộ, ngành khác tổ chức mà được cấp giấy chứng nhận thì được tính vào thời gian học tập liên tục.

d) Mọi cá nhân đang làm việc trong lĩnh vực y tế ở Việt Nam đều có nghĩa vụ tham gia học tập theo quy định của Thông tư này.

II. CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU DẠY-HỌC

Bộ Y tế thống nhất quản lý về chương trình và tài liệu dạy- học liên tục về chuyên môn, nghiệp vụ được sử dụng trong các cơ sở đào tạo ngành y tế. Chương trình và tài liệu dạy- học được biên soạn bao gồm các nội dung sau:

1. Chương trình đào tạo

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu về đào tạo liên tục cán bộ y tế mà các cơ sở đào tạo xây dựng chương trình đào tạo liên tục. Chương trình đào tạo có các nội dung:

- a) Tên của khoá học.
- b) Mục tiêu khoá học.
- c) Thời gian, đối tượng đào tạo.
- d) Yêu cầu cần đạt được sau khoá học về kiến thức, kỹ năng, thái độ.
- đ) Yêu cầu đầu vào của học viên.
- e) Chương trình chi tiết được cụ thể đến tên bài và số tiết học.
- g) Tiêu chuẩn giảng viên và phương pháp dạy học.
- h) Yêu cầu về trang thiết bị, tài liệu học tập cho khoá học.
- i) Đánh giá và cấp Giấy chứng nhận.

Bộ Y tế khuyến khích những khoá đào tạo sau đại học có thời gian từ 3 tháng tập trung trở lên thiết kế chương trình hướng liên thông với chương trình chính quy theo số tín chỉ của một chương trình sau đại học như: chuyên khoa định hướng, chuyên khoa 1, chuyên khoa 2 để người học có thể tích lũy số tín chỉ và được xét miễn giảm khi tham gia học lấy bằng sau đại học ngành y tế.

2. Tài liệu dạy - học

- a) Căn cứ vào chương trình đào tạo liên tục đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các cơ sở đào tạo xây dựng tài liệu dạy- học cho phù hợp. Tài liệu dạy- học được cấu trúc theo chương, bài. Trong mỗi bài có mục tiêu, nội dung và lượng giá. Phần nội dung, lượng giá cần phù hợp với mục tiêu của bài giảng.
- b) Bộ Y tế khuyến khích các cơ sở đào tạo biên soạn tài liệu cho giảng viên kèm theo tài liệu dạy- học để thuận lợi cho việc tổ chức các khoá đào tạo.
- c) Chương trình và tài liệu dạy- học có thể biên soạn và ban hành riêng biệt hoặc gộp chung, nhưng phải thể hiện rõ phần chương trình và phần tài liệu dạy- học.

3. Thẩm định và phê duyệt chương trình và tài liệu dạy-học

a) Bộ Y tế phê duyệt chương trình, tài liệu dạy-học cho các cơ sở đào tạo tuyển trung ương và các khoá đào tạo nhân lực y tế áp dụng cho hai tỉnh/thành phố trở lên, các khoá đào tạo của các dự án y tế trung ương, trên cơ sở đề nghị của các Hội đồng thẩm định chuyên môn của Bộ Y tế. Thành viên của Hội đồng thẩm định do Vụ Khoa học và Đào tạo đề xuất, trình Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định. Thời gian hoàn thành công việc thẩm định là 2 tháng.

b) Bộ Y tế uỷ quyền cho các Sở Y tế phê duyệt chương trình và tài liệu dạy-học cho các cơ sở đào tạo liên tục trong phạm vi thuộc Sở Y tế quản lý trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thẩm định chương trình và tài liệu dạy-học chuyên môn do Sở Y tế thành lập. Hiệu trưởng trường Cao đẳng và Trung cấp của tỉnh là Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội đồng thẩm định chuyên môn của Sở Y tế. Thời gian hoàn thành việc thẩm định là 1 tháng.

c) Bộ Y tế uỷ quyền cho các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp y dược thẩm định và phê duyệt các chương trình và tài liệu đào tạo liên tục tương quan với các mã ngành nghề của chương trình đào tạo chính quy mà viện/trường đang thực hiện, trên cơ sở thẩm định của Hội đồng khoa học hoặc Hội đồng chương trình của viện/trường.

d) Các cơ sở đào tạo có trách nhiệm xây dựng chương trình, tài liệu dạy học và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi tổ chức khoá đào tạo.

đ) Bộ Y tế sẽ phân cấp việc thẩm định và phê duyệt chương trình đào tạo liên tục cho các cơ sở đào tạo liên tục khác khi có đủ điều kiện.

III. QUẢN LÝ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

1. Xây dựng kế hoạch

a) Kế hoạch đào tạo liên tục về chuyên môn, nghiệp vụ:

- Các cơ sở trực thuộc Bộ Y tế xây dựng kế hoạch 5 năm trình Bộ Y tế phê duyệt.

- Sở Y tế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch 5 năm (cho cả y tế tư nhân thuộc địa bàn) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố phê duyệt.

- Kế hoạch đào tạo hàng năm của các cơ sở y tế do Thủ trưởng phê duyệt. Trong bản kế hoạch phải thể hiện nguồn kinh phí và phương án tổ chức thực hiện.

- Các cơ sở y tế có trách nhiệm xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo liên tục và báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện về cơ quan quản lý cấp trên.

b) Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nhà nước theo hướng dẫn của Bộ Nội Vụ:

- Các cơ sở y tế trực thuộc, thực hiện theo kế hoạch của Bộ Y tế giao.
- Các cơ sở y tế thuộc các tỉnh, thành phố, thực hiện theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố giao.

2. Cơ sở đào tạo liên tục

- a) Các cơ sở đào tạo Sau đại học, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp và Dạy nghề đã được phép đào tạo chính quy thì được phép tổ chức các khoá đào tạo liên tục theo mã ngành đào tạo tương ứng, theo chương trình và tài liệu đã được thẩm định.
- b) Các cơ sở y tế trực thuộc Bộ Y tế có nhiệm vụ chỉ đạo tuyển trình Bộ Y tế chương trình, tài liệu đào tạo và danh sách giảng viên để được chính thức giao nhiệm vụ đào tạo liên tục của ngành.
- c) Các cơ sở y tế khác khi tham gia đào tạo liên tục để cấp giấy chứng nhận đào tạo liên tục theo quy định tại Thông tư này cần được thẩm định về: cơ sở vật chất, chương trình, tài liệu và đội ngũ giảng viên theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

3. Triển khai đào tạo

- a) Sau khi nhận được kế hoạch của cấp có thẩm quyền phê duyệt, các đơn vị báo cáo kế hoạch mở lớp kèm theo chương trình và tài liệu dạy-học và đội ngũ giảng viên về cơ quan quản lý có thẩm quyền giao kế hoạch. Triển khai công tác đào tạo theo đúng kế hoạch đã đăng ký và báo cáo kết quả sau khoá học. Trừ trường hợp đặc biệt, các lớp học về chuyên môn, nghiệp vụ không bố trí quá 30 người, đặt ở nơi có môi trường sư phạm để dạy-học.
- b) Các cơ sở đào tạo liên tục trực thuộc Bộ Y tế và các Bộ, Ngành khác đăng ký và báo cáo triển khai kế hoạch đào tạo hàng năm với Bộ Y tế, các cơ sở y tế địa phương đăng ký và báo cáo kế hoạch đào tạo với Sở Y tế để tổng hợp và nhận phối giấy chứng nhận đào tạo liên tục.
- c) Bộ Y tế khuyến khích các cơ sở đào tạo ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong việc tổ chức đào tạo liên tục.

4. Kinh phí cho đào tạo liên tục thông qua các nguồn sau đây

- a) Kinh phí đóng góp của người tham gia khoá đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân theo quy định của Nhà nước.
- b) Kinh phí đào tạo liên tục được kết cấu từ ngân sách nhà nước trong kế hoạch hàng năm của các cơ sở đào tạo do cơ quan có thẩm quyền phân bổ.
- c) Các cơ sở y tế có trách nhiệm bố trí kinh phí để đào tạo cán bộ của đơn vị từ kinh phí chi thường xuyên với tỷ lệ hợp lý, phù hợp với kế hoạch đào tạo liên tục.

d) Kinh phí có từ nguồn thu hợp pháp khác.

5. Quản lý đào tạo

a) Bộ Y tế: Quản lý chương trình, tài liệu dạy- học của những khoá học ở tuyến trung ương và những khoá học liên quan đến nhiều cơ sở y tế (từ 2 tỉnh/thành phố trở lên); những khoá học có kiến thức, kỹ thuật, thủ thuật thuộc lĩnh vực y học mới, lần đầu tiên được đưa vào áp dụng tại Việt Nam. Các cơ sở y tế trung ương có nhiệm vụ chỉ đạo tuyến đã được Bộ Y tế uỷ quyền chịu trách nhiệm về nội dung chuyên môn thuộc lĩnh vực, nhiệm vụ được giao và theo kế hoạch của Bộ Y tế.

b) Các Sở Y tế: Chịu trách nhiệm quản lý công tác đào tạo liên tục trong địa phương mình và tổ chức các khoá đào tạo cho cán bộ thuộc phạm vi quản lý của Sở.

c) Các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp, Dạy nghề y tế thuộc tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tham mưu, phối hợp với Sở Y tế trong công tác quản lý, xây dựng kế hoạch, tổ chức và triển khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo liên tục tại địa phương.

d) Các cơ sở đào tạo liên tục phải đáp ứng các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo (đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, chương trình, học liệu,...) và chịu trách nhiệm quản lý, báo cáo định kỳ về cơ quan quản lý cấp trên.

đ) Bộ Y tế và các Sở Y tế tiến hành kiểm tra, giám sát thường xuyên định kỳ hoặc đột xuất việc tổ chức đào tạo liên tục của các cơ sở đào tạo để đảm bảo chất lượng.

6. Giấy chứng nhận đào tạo liên tục

a) Chứng nhận đào tạo liên tục về chuyên môn cho cán bộ y tế được cấp theo mẫu của Bộ Y tế, trong đó có ghi các nội dung cụ thể của khoá học kèm theo số giờ học. Chứng nhận đào tạo liên tục có giá trị tích lũy trong 5 năm và được quản lý tương tự như quy định quản lý văn bằng hệ chính quy.

b) Các cơ sở có đủ điều kiện và được giao nhiệm vụ đào tạo liên tục có trách nhiệm cấp giấy chứng nhận đào tạo liên tục cho những người đã học tập và đạt yêu cầu của khoá học. Chỉ những khoá đào tạo có thời gian từ 15 giờ thực học trở lên theo chương trình và tài liệu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt mới được cấp giấy chứng nhận.

c) Quản lý giấy chứng nhận đào tạo liên tục: Bộ Y tế (Vụ Khoa học và Đào tạo) quản lý việc cấp mã số giấy chứng nhận đào tạo liên tục trong toàn quốc; trực tiếp quản lý việc cấp giấy chứng nhận đào tạo liên tục cho các cơ sở trực thuộc Bộ Y tế và các Bộ, Ngành khác. Các Sở Y tế được giao quyền in giấy chứng nhận đào tạo liên tục theo mẫu của Bộ Y tế để cấp cho các cơ sở đào tạo liên tục ở địa phương; các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp y tế thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giúp Sở Y tế quản lý việc cấp giấy chứng nhận đào tạo liên tục tại địa phương. Bộ Y tế sẽ giao quyền in giấy chứng nhận đào tạo liên tục cho các cơ sở khác khi đủ điều kiện.

IV. ĐÀO TẠO TRONG CÁC DỰ ÁN VIỆN TRỢ QUỐC TẾ

- 1) Công tác đào tạo nhân lực y tế thuộc các dự án viện trợ được triển khai theo kế hoạch dự án đã được phê duyệt và tuân theo pháp luật của Việt Nam. Việc đào tạo lấy văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục.
- 2) Các khoá đào tạo ngắn hạn áp dụng cho nhiều tỉnh/thành phố (2 tỉnh/thành phố trở lên) phải báo cáo Bộ Y tế (Vụ Khoa học và Đào tạo) để được phê duyệt chương trình và tài liệu dạy-học trước khi tiến hành mở lớp. Quy trình phê duyệt chương trình và tài liệu dạy- học của dự án tuân theo quy trình tổ chức các khoá học về đào tạo liên tục ngành y tế đã nêu ở trong mục 3 phần II trong Thông tư này.
- 3) Kế hoạch đào tạo tổng thể của dự án phải được báo cáo về cơ quan quản lý khi dự án triển khai đồng thời đăng ký số lượng giấy chứng nhận đào tạo liên tục theo kế hoạch của dự án (các dự án ở trung ương báo cáo Bộ Y tế, dự án do địa phương quản lý báo cáo Sở Y tế).
- 4) Những khoá học đào tạo của dự án mà không được cấp có thẩm quyền phê duyệt chương trình, tài liệu dạy-học và triển khai theo các quy định trong Thông tư này thì không được cấp giấy chứng nhận đào tạo liên tục của ngành y tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- 1) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo Sở Y tế và đơn vị trực thuộc tỉnh tổ chức triển khai công tác đào tạo liên tục cán bộ y tế để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương.
- 2) Thủ trưởng các cơ sở y tế chịu trách nhiệm trong việc xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và tạo điều kiện để cán bộ của mình được tham gia các khoá đào tạo liên tục về chuyên môn, nghiệp vụ theo chuyên ngành đang làm việc theo quy định ở mục 3 phần I trong Thông tư này. Các cán bộ y tế có trách nhiệm tham gia các khoá học để cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ tốt hơn cho nhiệm vụ của mình.
- 3) Giám đốc các Sở Y tế chịu trách nhiệm quản lý công tác đào tạo liên tục cán bộ y tế thuộc phạm vi quản lý; chỉ đạo các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý xây dựng kế hoạch đào tạo liên tục, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện.
- 4) Bộ Y tế (Vụ trưởng Vụ Khoa học và Đào tạo) có trách nhiệm quản lý chương trình, nội dung, các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo liên tục cán bộ trong ngành y tế, hướng dẫn cụ thể về chương trình, tài liệu, điều kiện tổ chức lớp, giấy chứng nhận,... trực tiếp quản lý công tác đào tạo liên tục ở các cơ sở y tế trực thuộc và các chương trình, dự án y tế do Bộ Y tế quản lý.
- 5) Chế độ báo cáo: các Sở Y tế, các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, tổng hợp và báo cáo Bộ Y tế (Vụ Khoa học và Đào tạo) kết quả triển khai công tác đào tạo liên tục cán bộ y tế thuộc đơn vị phụ trách trong năm, kế hoạch cho năm tới. Báo cáo vào cuối tháng 12 hàng năm.

VI. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng công báo.

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc các cơ sở y tế báo cáo về Bộ Y tế để nghiên cứu giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Quốc Triệu